

Số: 443/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 24 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 445/2022/TLST-VHNGĐ ngày 15/6/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:***

- Bên chồng: Anh Nguyễn Thọ D, sinh ngày 20/6/1981; ĐKKHKT: Ngách X Ngõ Y Tập thể TH, phường NT, quận HĐ, thành phố Hà Nội;

- Bên vợ: Chị Vũ Thị C, sinh ngày 10/7/1983; ĐKKHKT: Ngách X Ngõ Y Tập thể TH, phường NT, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C đăng ký kết hôn vào ngày 08/3/2006 tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông, thành phố Hà Nội). Quá trình chung sống, sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau về quan niệm sống và cách sống không phù hợp, mục đích hôn nhân không đạt được; ly thân từ tháng 12 năm 2019 đến nay. Vợ chồng có 02 con chung. Hiện nay, do bất đồng quan điểm kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù vợ chồng đã tìm nhiều cách để khắc phục mâu thuẫn, gia đình hai bên giúp vợ chồng hòa giải nhưng không thể hòa thuận, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh, chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy, theo quy định tại Điều

55 của Luật Hôn nhân và gia đình thì việc anh D và chị C thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C có 02 con chung là Nguyễn Thọ H, sinh ngày 26/9/2006 và Nguyễn Thọ M, sinh ngày 05/9/2010. Hai bên thống nhất:

+ Anh Nguyễn Thọ D nuôi con chung Nguyễn Thọ H, sinh ngày 26/9/2006, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Chị Vũ Thị C nuôi con chung Nguyễn Thọ M, sinh ngày 05/9/2010, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C đều tự nguyện tạm thời không yêu cầu bên kia cấp dưỡng cho con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung sau khi ly hôn: Anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung:

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thọ D tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Xét thấy các nội dung thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C. Giấy chứng nhận kết hôn số 29 Quyển số 01/2006, đăng ký ngày 08/3/2006 của Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) không còn giá trị.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C có 02 con chung là Nguyễn Thọ H, sinh ngày 26/9/2006 và Nguyễn Thọ M, sinh ngày 05/9/2010. Hai bên thống nhất:

+ Anh Nguyễn Thọ D nuôi con chung Nguyễn Thọ H, sinh ngày 26/9/2006, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Chị Vũ Thị C nuôi con chung Nguyễn Thọ M, sinh ngày 05/9/2010, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C đều tự nguyện tạm thời không yêu cầu bên kia cấp dưỡng cho con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung sau khi ly hôn: Anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung:

+ Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Anh Nguyễn Thọ D và chị Vũ Thị C khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thọ D tự nguyện nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0010227 ngày 15/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Ánh**